EVNPECC4

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM 2021

Khánh Hòa, tháng 04 năm 2022

NỘI DUNG CHÍNH

1. Ý *kiến của Kiểm* toán.
2. *Bảng* cân *đối kế* toán *tại* ngày 31/12/2021.
3. Báo cáo *kết quả hoạt động* kinh doanh *năm* 2021.
4. Báo cáo tình hình công *nợ đến* ngày 31/12/2021.
5. Các *chỉ số* tài chính *cơ bản năm* 2021.

1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A & C

www.a-c.com.vn

Số: 3.0063/22/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2022, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (t.t)

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Nha Trang

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN và TƯ VẤN A&C Tại NHA TRANG

Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0192-2018-008-1

Nguyễn Thị Kim Hồng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1513-2018-008-1

Nha Trang, ngày 10 tháng 3 năm 2022

2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm	Chênh lệch	
				Số tiền	%
I	**Tài sản ngắn hạn**	**195.079.802.619**	**211.934.817.411**	**16.855.014.792**	**8,64**
1	*Tiền và các khoản tương đương tiền*	64.571.581.055	69.763.781.808	5.192.200.753	8,04
2	*Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn*		16.000.000.000	16.000.000.000	
3	Các *khoản phải* thu *ngắn hạn*	126.771.971.761	119.059.111.287	(7.712.860.474)	-6,08
4	*Hàng tồn kho*	3.736.249.803	6.651.286.964	2.915.037.161	78,02
5	*Tài sản ngắn hạn khác*	-	460.637.352	460.637.352	
II	**Tài sản dài hạn**	**140.598.945.069**	**142.197.173.274**	**1.598.228.205**	**1,14**
1	Các *khoản phải* thu dài *hạn*	228.248.300	248.248.300	20.000.000	8,76
2	*Tài sản cố định*	27.626.591.179	29.150.550.613	1.523.959.434	5,52
	- *TSCĐ hữu hình*	13.126.135.040	13.393.984.437	267.849.397	2,04
	- *TSCĐ* vô hình	14.500.456.139	15.756.566.176	1.256.110.037	8,66
	- *TSCĐ* thuê tài chính	-	-	-	
3	*Bất động sản đầu tư*	-	-	-	
4	*Tài sản dở dang dài hạn*	-	-	-	
5	*Đầu tư tài chính dài hạn*	110.941.640.000	110.941.640.000	-	0,00
6	Tài *sản* dài *hạn* khác	1.802.465.590	1.856.734.361	54.268.771	3,01
III	**Tổng cộng tài sản**	**335.678.747.688**	**354.131.990.685**	**18.453.242.997**	**5,50**

2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (t.t)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm	Chênh lệch	
				Số tiền	%
IV	**Nợ phải trả**	**150.060.096.158**	**136.435.552.714**	**-13.624.543.444**	**-9,08**
1	*Nợ ngắn hạn*	150.060.096.158	136.435.552.714	-13.624.543.444	-9,08
2	*Nợ* dài *hạn*	-	-	-	
V	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**185.618.651.530**	**217.696.437.971**	**32.077.786.441**	**17,28**
1	*Vốn chủ sở hữu*	185.618.651.530	217.696.437.971	32.077.786.441	17,28
	- *Vốn đầu tư của chủ sở hữu*	158.347.450.000	177.268.690.000	18.921.240.000	
	- *Thặng dư vốn cổ phần*	-	-	-	
	- *Vốn khác của chủ sở hữu*	-	-	-	
	- *Cổ phiếu quỹ*	(745.850.060)	(745.850.060)	-	
	- Chênh *lệch đánh* giá *lại* tài *sản*	-	-	-	
	- *Chênh lệch tỷ giá hối đoái*	-	-	-	
	- Các *quỹ*	339.535.474	5.875.038.697	5.535.503.223	
	- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối*	27.677.516.116	35.298.559.334	7.621.043.218	27,54
	- *Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản*	-	-	-	
2	*Nguồn* kinh phí và *quỹ* khác	-	-	-	
	- *Nguồn* kinh phí	-	-	-	
	- *Nguồn* kinh phí *đã* hình thành *TSCĐ*	-	-	-	
VI	**Tổng cộng nguồn vốn**	**335.678.747.688**	**354.131.990.685**	**18.453.242.997**	**5,50**

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Chênh lệch năm	
				Số tiền	%
1	Doanh thu bán hàng và cung *cấp dịch vụ*	251.014.677.317	291.923.781.679	40.909.104.362	16,30
2	Các *khoản giảm trừ* doanh thu	-	-	-	
3	*Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dvụ*	251.014.677.317	291.923.781.679	40.909.104.362	16,30
4	*Giá vốn hàng bán*	184.348.617.707	205.365.863.385	21.017.245.678	11,40
5	*Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dvụ*	66.666.059.610	86.557.918.294	19.891.858.684	29,84
6	*Doanh thu hoạt động tài chính*	9.894.523.759	12.632.287.684	2.737.763.925	27,67
7	Chi phí tài chính	(308.767.943)	54.770.791	363.538.734	-117,74
8	Chi phí bán hàng	-	-	-	
9	*Chi phí quản lý doanh nghiệp*	45.583.249.846	57.651.453.701	12.068.203.855	26,48
10	*Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh*	31.286.101.466	41.483.981.486	10.197.880.020	32,60
11	*Thu nhập khác*	1.745.159.363	7.637.000	(1.737.522.363)	100,00
12	Chi phí khác	537.594.640	49.954.545	(487.640.095)	-90,71
13	*Lợi nhuận khác*	1.207.564.723	(42.317.545)	(1.249.882.268)	-103,50
14	*Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế*	32.493.666.189	41.441.663.941	8.947.997.752	27,54
15	*Thuế thu nhập doanh nghiệp*	4.816.150.073	6.171.125.888	1.354.975.815	28,13
16	*Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp*	27.677.516.116	35.270.538.053	7.593.021.937	27,43
17	*Lãi cơ bản trên cổ phiếu*	1.386	1.997	611	44,08

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (t.t)

DOANH THU

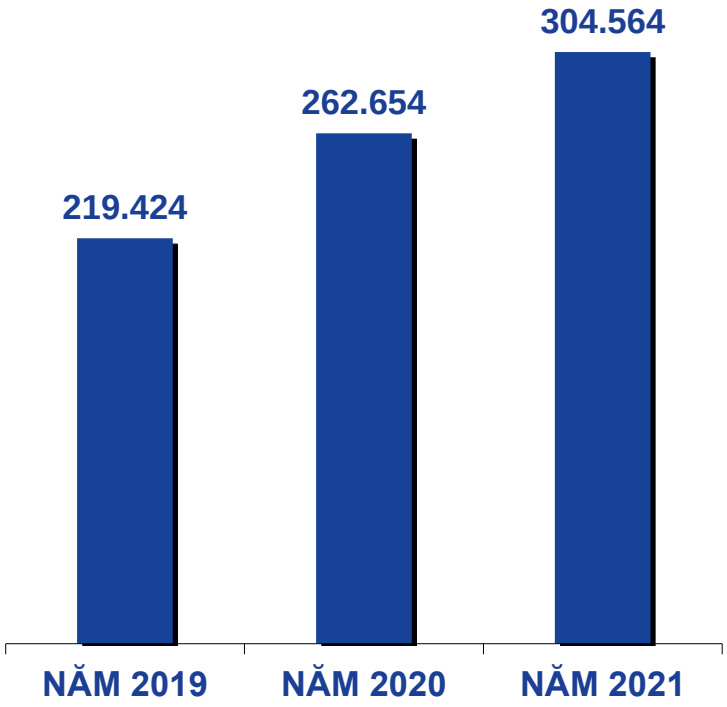

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

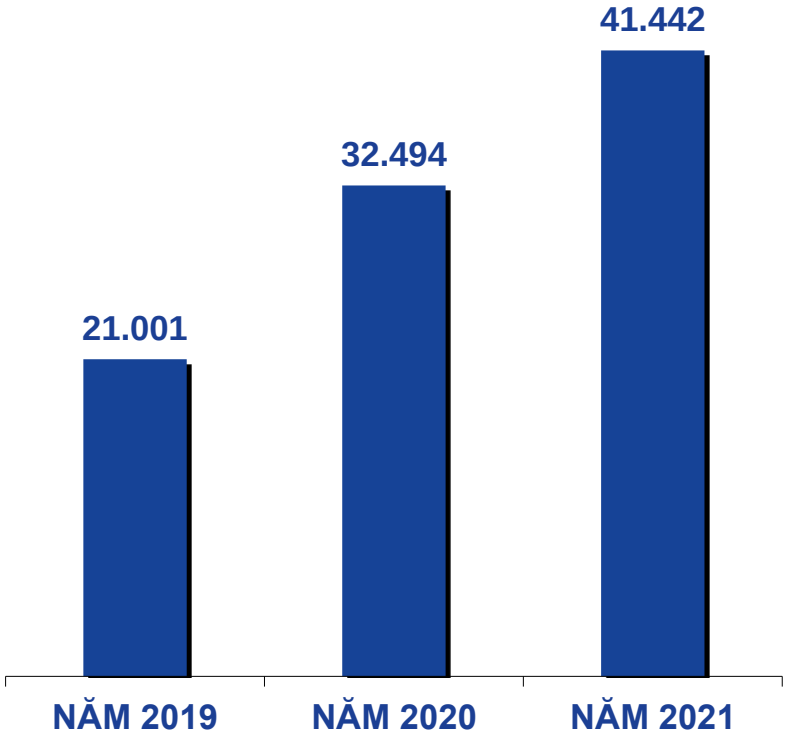

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (t.t)

TỔNG TÀI SẢN

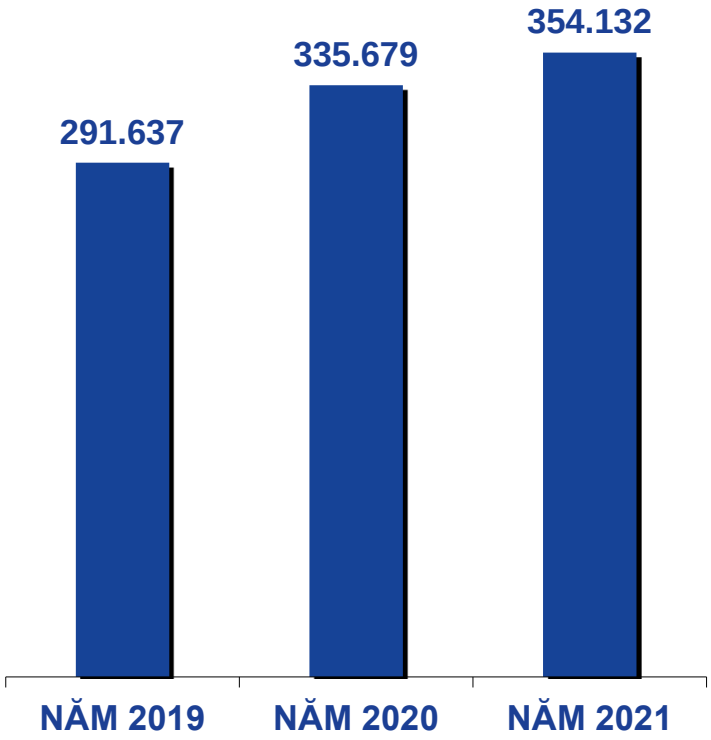

VỐN CHỦ SỞ HỮU

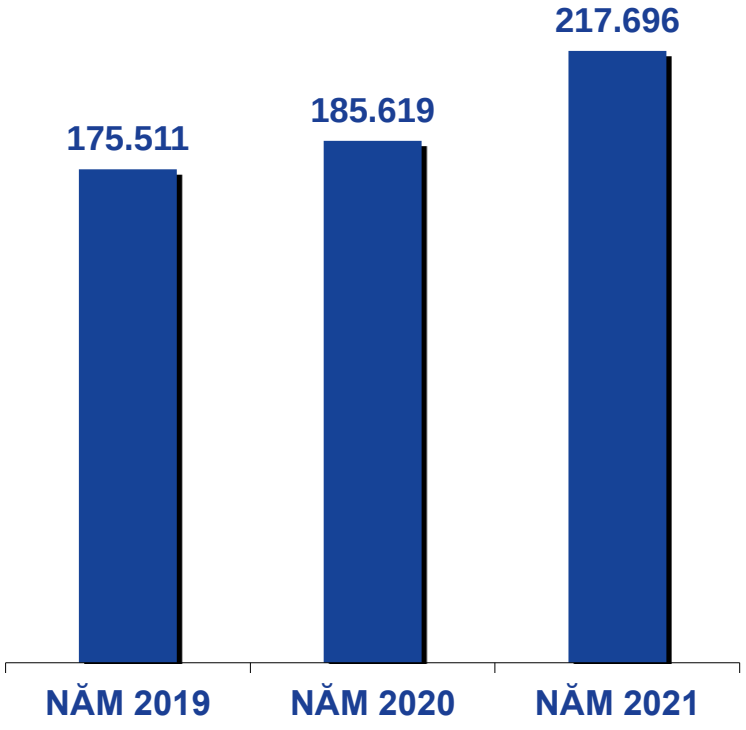

CƠ CẤU DOANH THU NĂM 2021

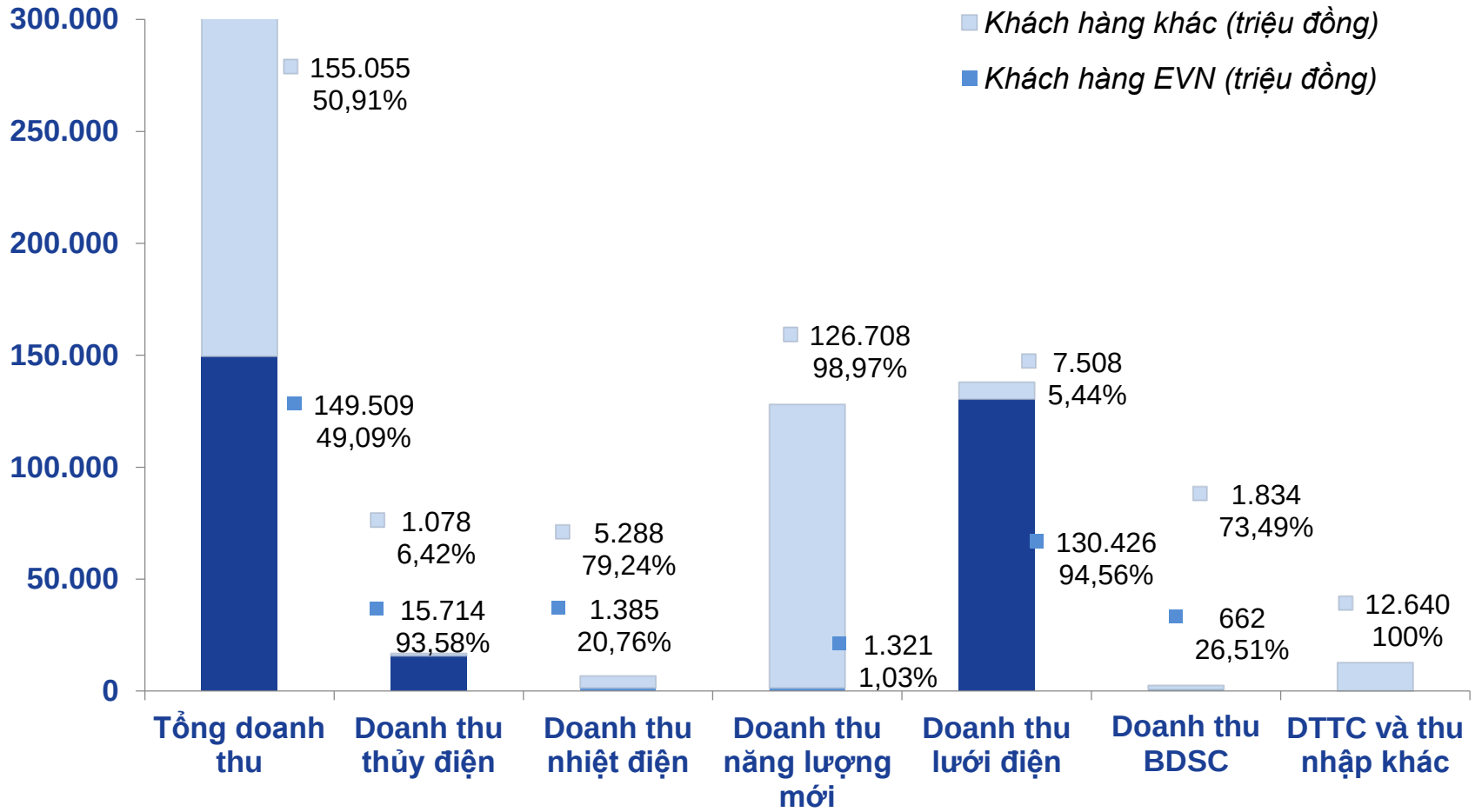

4. CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY 31/12/2021

Tỷ trọng công nợ Khách hàng

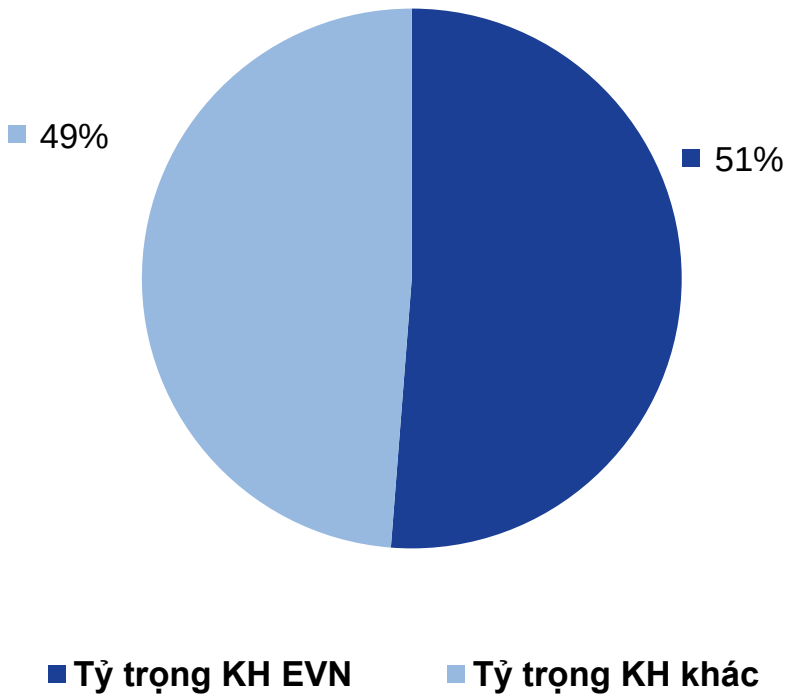

Cơ cấu công nợ

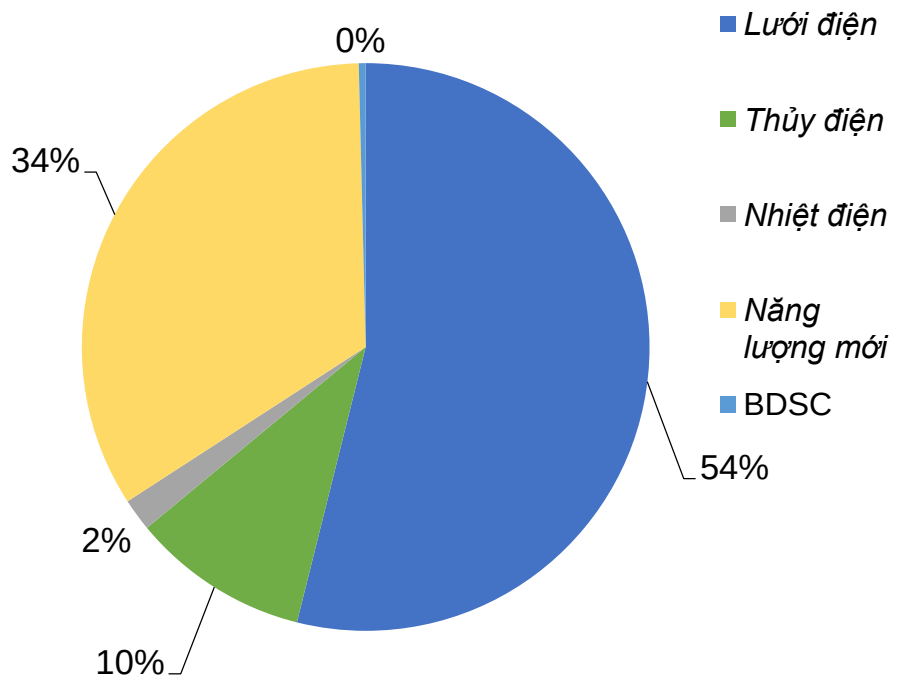

EVNPECC4

5. CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2021

CHỈ SỐ	2021	2020	THAY ĐỔI
A- Các tỷ suất thanh toán			
Tỷ số thanh toán *hiện* hành	1,55	1,30	119,49%
Tỷ số thanh toán nhanh	1,50	1,28	118,00%
Tỷ số thanh toán tức thời	0,51	0,43	118,83%
B- Các tỷ suất hoạt động			
Vòng quay các *khoản phải* thu	2,37	2,28	104,08%
Vòng quay hàng tồn kho	38,68	33,04	117,08%
Hiệu suất sử dụng tài *sản cố định*	10,28	9,69	106,15%
C- Các tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ suất lợi nhuận trên DT (ROS)	12,08%	11,03%	91,26%
Tỷ suất lợi nhuận trên TTS (ROA)	9,96%	8,25%	82,79%
Tỷ suất lợi nhuận trên VCSH (ROE)	16,20%	14,91%	92,03%
D- Đòn bẩy tài chính			
Tỷ số nợ	38,53%	44,70%	116,03%
Tỷ số tự tài trợ	61,47%	55,30%	89,95%
Tỷ số giá thị trường			
Thu nhập ròng trên cổ phiếu (EPS)	1.997	1.386	144,08%

Trân *trọng cảm ơn*!

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

Địa chỉ: *11 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa*

EVNPECC4

Kiến tạo niềm tin